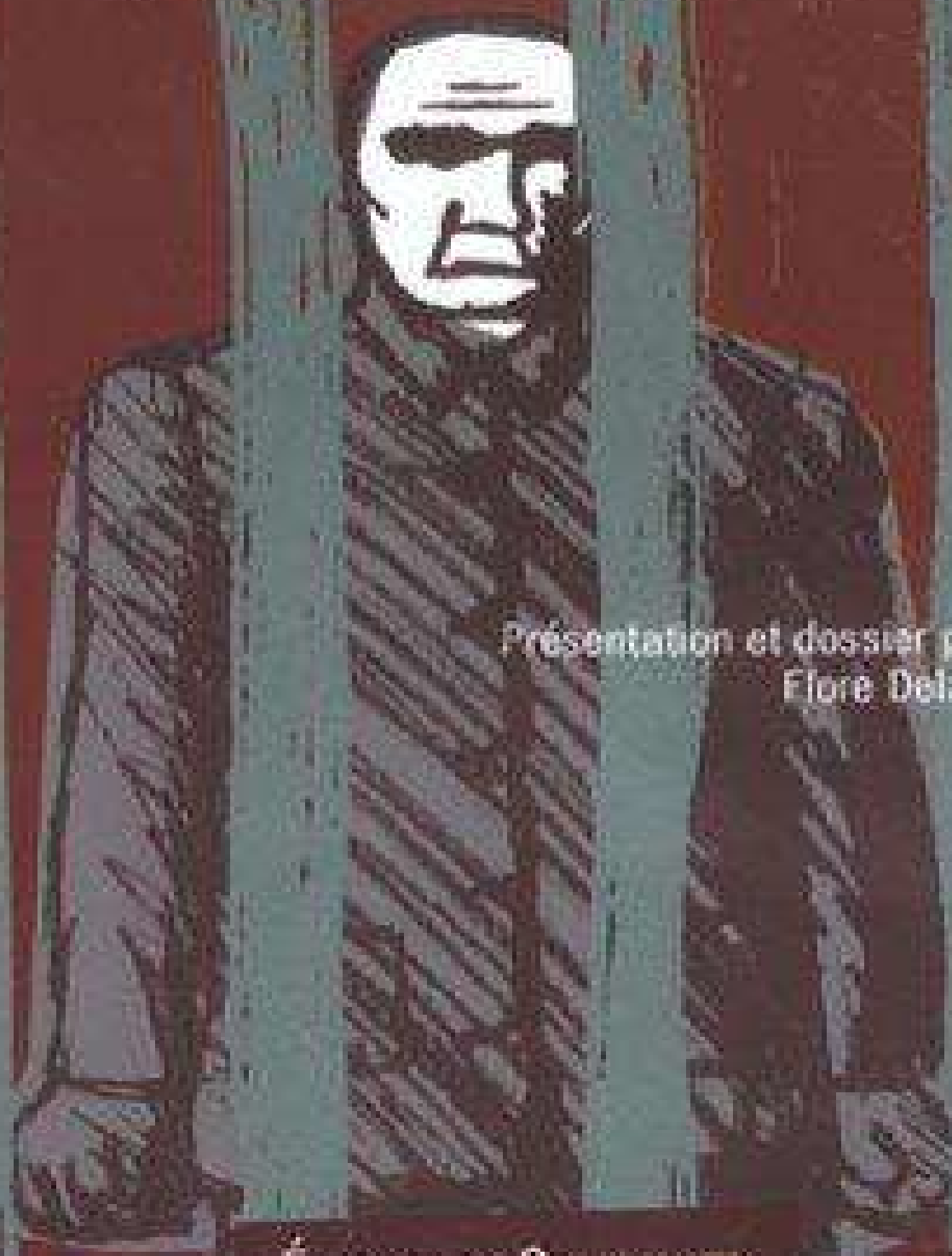


HUGO

Claude Gueux



Présentation et dossier par
Flore Delsin

ÉTONNANTS CLASSIQUES

GF Flammarion

TỬ TÙ CLAUDE GUEUX

Tác giả: Victor Hugo
Dịch giả: Phạm Hồng Sơn

Bản PDF: Cải

Word & Soát: Vancuong7975

Hiệu chỉnh: Vancuong7975

Ebook: Quocsan

Nguồn: [Tve – 4u.org](http://tve-4u.org)



Lời giới thiệu của người dịch

Có thể nói dấu hiệu trung thực nhất của một hệ thống luật pháp đã bị tha hóa là tử tội hoàn toàn thần nhiên trước cái chết do luật pháp thi hành. Nhưng dấu hiệu đó cũng cho thấy một tín hiệu tích cực: Lý trí và phẩm cách của xã hội đó chưa hoàn toàn cúi đầu trước tử thần hay sự tha hóa của luật pháp. Sự tích cực đó sẽ còn tích cực hơn nếu thái độ khinh thường “công lý” như thế đánh động được dư luận xã hội cho những cải cách có thể về hệ thống luật pháp, chế độ chính trị. Vì vậy, có thể nói *công lý* là cha và cũng là con của *luật pháp*. Và cả hai thứ đó đều là con và đồng thời cũng gần như là cha của *con người*.

Claude Gueux, sáng tác văn học của Victor Hugo năm 1834, đã đề cập mối quan hệ tay ba phức tạp, tương hỗ vừa nói qua một câu chuyện cụ thể dựa trên một sự kiện có thật: Tháng 11 năm 1831 trong một nhà tù lớn tại Troyes, vùng gần Paris, một tù nhân đã giết chết một cai tù trước sự tán đồng, hả hê của đám đông bạn tù. Kẻ sát nhân tù nhân đó, cố nhiên không thể thoát được cơn thịnh nộ của nhà chức trách, đã bị luật pháp kết án tử hình và bị hành quyết gần như ngay lập tức. Nhưng Victor Hugo không nhìn vụ việc bằng con mắt lạnh lùng của luật pháp đương thời, *Claude Gueux* đã đặt lại vụ việc trên những bình diện lớn hơn: Trách nhiệm xã hội, bản thể con người, đạo đức, giáo dục, luật pháp và cả niềm tin tôn giáo.

Claude Gueux, về lượng chữ, là một tác phẩm rất mỏng so với hai tác phẩm đồ sộ nổi tiếng khác của Victor Hugo, *Nhà thờ Đức Bà Paris* (Notre Dame de Paris) và *Những người khốn khổ* (Les Misérables). Nhưng về triết lý nhân sinh, ý nghĩa xã hội, tâm lý nhân vật, cũng như tinh thần nhân văn cao cả, *Claude Gueux* chưa hẳn đã mỏng hơn hai tác phẩm đồ sộ kia, nếu không muốn nói chính *Claude Gueux* (Claude Khốn Cùng) là bà đỡ cho *Les Misérables* (Những người khốn khổ) ra đời gần 30 năm sau.

Có lẽ linh hồn, nếu ta tin là có linh hồn, của nhân vật chính trong *Claude Gueux* sẽ thanh thản hơn, siêu thoát hơn nếu độc giả hôm nay, thay vì ngậm ngùi hay rơi nước mắt trong khi đọc tác phẩm, nhận được rõ hơn nguyên

nhân của những bất cập, bất nhân trong hệ thống pháp luật hiện tại và, cũng không im lặng hay cúi đầu khuất phục.

Cách đây chừng bảy hoặc tám năm, ở Paris có một gã thợ nghèo tên là Claude Gueux. Gã sống cùng một cô gái, cũng là người hầu, và một đứa bé con của cô ta. Tôi sẽ kể lại các việc như chúng đã xảy ra rồi độc giả thu lấy những đạo đức đã được gieo trên đường đi của chúng. Claude là một thợ giỏi, hoạt bát, lanh trí, bị nền giáo dục khinh miệt nhưng được tự nhiên ưu ái, không biết đọc nhưng rất biết nghĩ. Một mùa đông buốt giá, mất việc, trong hốc trọ thuê áp mái của gã hết sạch cả lửa lẫn bánh. Gã ta, cô gái và đứa trẻ co ro trong đói, rét. Claude đi ăn trộm. Tôi không biết gã đã trộm gì và trộm ở đâu, chỉ biết vụ trộm đã mang lại bánh mì cùng lửa ấm cho người đàn bà và đứa bé trong ba ngày, và năm năm tù cho gã.

Gã bị đưa tới nhà tù trung tâm Clairvaux để thi hành án. Clairvaux nguyên là một tu viện cổ đã được cải thành ngục thất, những buồng ngục thành hầm giam người, còn bàn thờ thành cột trói bêu tù.

Khi chúng ta nói về tiến bộ nghĩa là khi đó chỉ có một số người hiểu và thực thi điều này mà thôi. Chính đó là cái bị ẩn giấu trong ngôn từ của chúng ta.

Xin tiếp tục.

Tới nơi, ban đêm Claude bị đưa vào ca-sô,^[1] ban ngày đưa vào xưởng. Nhưng xưởng không phải là cái tôi phàn nàn.

Claude Gueux, gã thợ ngay thật đã thành tên trộm, là một người nghiêm túc, trọng liêm sỉ. Gã có cái trán cao với những nếp nhăn trước tuổi, có những ánh bạc lấp ló trong mái tóc đen, đôi mắt hiền, mạnh mẽ ẩn sâu dưới cung mày đẹp, hai lỗ mũi rộng khoáng đạt, chiếc cằm kiêu hãnh nhô về trước với đôi môi ngạo nghễ ở trên. Một cái đầu đẹp. Nhưng rồi chúng ta sẽ thấy xã hội đối xử ra sao với tướng mạo đẹp dễ này.

Gã ít nói, thường dùng cử chỉ nhiều hơn, nhưng con người gã có một cái gì đó đầy uy lực khiến người khác phải tuân phục. Gã có cái vẻ trầm tư của nghiêm nghị hơn là đau khổ. Nhưng gã đã chịu nhiều khổ đau.

Nơi Claude Gueux bị giam cầm có một giám quản xưởng tù, một loài công chức dành riêng cho nhà tù. Loại người này có phẩm chất của cả cai

tù lẫn chủ xưởng, vừa thúc được thợ vừa hăm được tù, vừa đặt được vào tay bạn cái cửa và cúi xuống luôn cho hai chân bạn đôi xiềng. Giám xưởng của Claude Gueux còn là một biến dị của loài công chức đó. Cộc lốc, độc đoán, bảo thủ, luôn luôn áp chế. Tuy nhiên, đôi lúc ông ta cũng tỏ ra gần gũi, thân thiện, thậm chí còn vui vẻ, bông đùa. Con người ông ta có chất nhẫn tâm nhiều hơn chất thô cứng. Đặc biệt ông ta không thích lý luận, tranh cãi với ai, kể cả với bản thân. Ông ta là một người cha, người chồng tử tế theo cái nghĩa trách nhiệm, không phải theo nghĩa phẩm hạnh. Ngắn gọn, ông ta không ác nhưng tồi. Ông ta thuộc dạng người không có gì có thể rung động, co giãn. Một con người được cấu tạo bằng những phân tử bất động, trơ ý trước mọi ngôn từ, tình cảm. Là loại người có những cơn giận băng giá, có những mối hận u uất, những phần nộ vô cảm, khiến cho lửa căm hờn bùng lên mà không tỏa hơi nóng giận, có thể ví với một thanh gỗ dày một đầu đã cháy rục mà đầu kia vẫn lạnh ngắt. Tất cả mọi nẻo chính, phụ trong bản đồ tính khí của ông ta đều tiến tới một điểm: chai lì. Ông ta tự hào về điểm ấy và có ý tự sánh mình với Napoléon. Đó chỉ là một ảo tưởng quang học, như nhiều người đôi lúc đã nhầm chai lì với nghị lực, hay đã tin một ngọn nến là một vì sao. Mỗi khi con người này định làm một chuyện vô lý mà ông ta gọi là ý chí, ông ta sẽ ngẩng cao đầu đập qua mọi ngáng trở để đi tới cùng sự vô lý. Kiên định không trí lực, sự ngu dại nổi thêm ngu dốt phụng sự ông ta. Và phụng sự đặc lực. Nhưng nói chung, khi một thảm họa, dù công hay tư, đổ xuống đầu chúng ta, nếu quan sát kỹ đồng đồ nát và soi xét kỹ quá trình diễn ra, ta sẽ gần như luôn thấy thủ phạm là một kẻ có trí óc bình thường nhưng ương ngạnh, kẻ rất tự tin và tự phụ. Thế gian vẫn có những cái đầu đặc ngang bướng như thế nhưng tự tưởng là thiên tài.

Đó là tất cả những gì thuộc về bản tính lão giám xưởng tại nhà tù trung tâm Clairvaux. Đó cũng là cách xã hội đều đặn chà đạp lên tù nhân làm phát ra những tia lửa nhỏ căm hờn. Tia lửa của nhiều viên đá lửa giống nhau cọ vào những viên sỏi giống nhau thường làm thành đám cháy

Khi tới Clairvaux, Claude Gueux được đánh số ngay rồi được đưa vào xưởng giao việc. Giám xưởng tới gặp Claude, nhận ngay ra gã là một tay thợ cừ và xử sự tử tế với gã. Thậm chí có một lần nhân lúc trong người dễ chịu và lại trông thấy Claude quá buồn, vì gã luôn nhớ tới người đàn bà gã vẫn gọi là vợ, lão giám kể cho Claude nghe, vừa để cho khuây khỏa thời gian vừa để vỗ về Claude, rằng cái ả bất hạnh đó đã đi làm điếm rồi. Claude im lặng, lạnh lùng hỏi về đứa trẻ, lão giám nói không biết.

Sau vài tháng, Claude quen dần với nhà tù và có vẻ không còn nghĩ ngợi thương nhớ điều gì nữa. Thay vào đó là một sự thâm trầm nghiêm nghị rất riêng biệt.

Rồi thêm một thời gian nữa, Claude trở thành một người có uy thế đặc biệt đối với tất cả các tù của xưởng. Như có một cam kết ngầm mà không ai biết vì sao, kể cả Claude, tất cả thường hỏi ý kiến gã, lắng nghe gã, khâm phục và làm theo ý gã, cấp độ cuối cùng của ngưỡng phục. Đây không phải là loại tuân phục bình thường từ những con người cùng có bản năng bất phục. Đối với Claude, cái đế chế đó là một bất ngờ. Nhưng thật ra nó đã nằm ngay trong ánh mắt khi gã nhìn mọi người. Mắt chính là cửa sổ để người khác trông thấy những suy tư, hiểu được những ý định trong đầu của một người.

Để một người luôn tràn trề ý kiến, tư tưởng trong đầu cùng sống với những người không có gì trong đầu, sau một thời gian và do qui luật hấp dẫn, những cái đầu tăm tối cũng sẽ dần dần, một cách khiêm nhường và quý trọng, châu quanh cái trí não tỏa sáng. Đã có những con người là sắt thì cũng có những con người là nam châm. Claude là một thanh nam châm mạnh.

Chưa tới ba tháng Claude đã trở thành linh hồn, luật pháp và thành người ấn định trật tự cho cả xưởng. Mọi việc, mọi người đều răm rắp hành động nhịp nhàng theo chỉ đạo của gã. Có lúc gã còn không chắc gã đang là vua hay là tù nữa. Tình trạng đó giống như kiểu một giáo chủ bị giam cầm cùng cả tăng đoàn. Nhưng đương nhiên, được tù yêu thì phải bị cai tù ghét, sự song hành tất yếu. Luôn luôn thế. Nổi tiếng không bao giờ không sánh

cùng bài bác. Vị ngọt thương yêu từ người nô lệ luôn phải kèm thêm chất đắng ác cảm của chủ nô.

Một trong những cấu tạo đặc biệt của cơ thể Claude là gã rất phàm ăn. Khẩu phần hàng ngày của hai người đàn ông có sức vóc bình thường chỉ vừa vừa đủ cho cái dạ dày của gã hoạt động cầm chừng trong ngày. Đối với người sung túc ăn khỏe là cơ hội để rót thêm vui sướng cho đời, nhưng ăn khỏe là nỗi khổ của đám thợ nghèo, là điều bất hạnh cho lũ tù nhân.

Khi còn ở ngoài, Claude quần quật suốt ngày, kiếm được mỗi ngày đến 2 cân bánh mì, Claude xơi hết. Trong tù, cũng quần quật cả ngày nhưng khẩu phần cho tù chỉ được chừng 8 lạng bánh và khoảng 1 lạng thịt. Đã là khẩu phần thì không thể thay đổi. Claude thường xuyên đói trong nhà tù Clairvaux. Gã đói và đói, thế thôi. Claude không nói gì. Tính gã thế.

Một hôm, vừa ngấu nghiến xong hết phần ăn của mình Claude ngồi ngay vào làm việc hòng đánh lừa cái đói, trong khi các tù khác vẫn còn rợn rã ăn uống. Bỗng một thanh niên trắng trẻo, thanh mảnh, tay cầm phần ăn vẫn còn nguyên và con dao ăn, đến gần Claude. Cậu thanh niên cứ đứng im cạnh Claude, nửa muốn nói điều gì, nửa không dám. Chàng trai, chiếc bánh, và miếng thịt làm Claude không chịu nổi.

- Cậu muốn gì?

- Tôi muốn anh giúp tôi một việc. Cậu thanh niên rụt rè trả lời.

- Việc gì?

- Giúp tôi cùng ăn suất này. Đối với tôi nhiều quá.

Một giọt nước tràn qua trong con mắt kiêu hãnh của Claude. Gã cầm lấy dao, chia đôi suất ăn ra làm hai phần bằng nhau, cầm lấy một phần rồi ăn.

- Cám ơn! Cậu tù trẻ nói. Nếu anh muốn, chúng ta hàng ngày sẽ chia nhau như thế này.

- Cậu tên gì? Claude lên tiếng.

- Trắng.

- Sao cậu lại ở đây?

- Tôi đã ăn trộm.

- À! Tớ cũng vậy.

Bọn họ từ đó cùng chia nhau như thế mỗi ngày. Claude 36 tuổi nhưng nhiều lúc có cái vẻ của người đã 50 vì gã lúc nào trông cũng suy tư, nghiêm túc. Trắng mới có hai mươi nhưng mọi người lại nghĩ chỉ mới mười bảy vì tay ăn trộm này có cái nhìn trông quá thơ ngây. Quan hệ giữa hai người đàn ông trở nên thăm thiết. Nhưng sự thăm thiết kiểu tình cha con hơn là tình bạn, vì Trắng vẫn tươi trẻ như một cậu bé mà Claude lại nom như một ông già.

Hai người cùng làm trong một xưởng, cùng ngủ dưới một mái vòm, cùng đi với nhau mỗi khi được đi dạo và cùng ngoạm chung một chiếc bánh. Cả hai say nhau đến mức có cảm tưởng kẻ này là thế giới của kẻ kia. Cả hai ngập tràn hạnh phúc.

Ở trên chúng ta đã nói tới lão giám xưởng, người luôn xét nét tù nhưng lại hay phải nhờ đến Claude mỗi khi muốn tù vâng lời. Đã hơn một lần Claude phải cho giám xưởng mượn cái uy của gã để ngăn không cho rối loạn hay bạo loạn xảy ra. Đứng ra thì phải nói 10 lời của Claude có trọng lượng bằng 10 ông cấm. Nhiều lần Claude đã phải lên tiếng giúp lão giám. Nhưng trong thâm tâm lão giám xưởng không ưa Claude, lão rất khó chịu với cái cách Claude giúp lão. Lão ghen với tay ăn trộm. Sâu trong tim lão giám đã mọc ra một mối căm thù âm thầm, kinh địch không nguôi với Claude. Đó là lòng ghen hận của kẻ có quyền nhưng thiếu uy với một người không có quyền nhưng đầy uy tín. Đó cũng là kiểu hiểm tị của kẻ chỉ có sức mạnh cơ bắp với người sở hữu nhiều uy lực tinh thần. Những thù hằn đó thuộc hạng thù hằn tai hại nhất của con người.

Nhưng Claude yêu Trắng nhiều chừng nào thì lại thờ ơ với lão giám chừng ấy. Một hôm vào buổi sáng lúc tù nhân xếp hàng từng đôi đi từ chỗ ngủ sang chỗ làm, Trắng đang đứng cạnh Claude thì bị gọi tên ra ngoài để gặp giám xưởng.

- Họ cần gì em? Claude hỏi.

- Em không biết?

Trực buồng đưa Trắng đi.

Buổi sáng đã trôi hết, Trắng không thấy về. Đến giờ ăn, Claude hí hửng sẽ gặp Trắng ở trong sân nghi. Trắng không có ở đó. Vào lúc tắt cả quay lại xưởng cũng không thấy Trắng trong xưởng. Một ngày đã trôi qua. Tối đến, khi mọi người đã vào hết khu ngủ, Claude dò tìm đôi mắt Trắng. Không thấy. Có lẽ đó là lúc khó khăn nhất với Claude, gã không thể chịu đựng được thêm và cất lời hỏi người trực buồng ở ngoài, điều gã chưa bao giờ làm:

- Trắng bị ốm à?

- Không. Người trực trả lời.

- Sao hôm nay không về?

- À! Bị chuyển khu khác rồi. Tiếng trả lời hờ hững.

Những người chứng kiến cảnh hỏi đáp này về sau đã nói rằng ngay sau câu trả lời đó cây nến nhỏ trên tay Claude rung lên nhè nhẹ. Gã bình thản hỏi thêm:

- Ai đã ra lệnh chuyển?

- Người trực đáp: M.D. (M.D. là tên của giám xưởng).

Cả ngày hôm sau trôi đi cũng giống ngày hôm trước, không có Trắng.

Tối đến, khi việc sản xuất đã dừng, giám xưởng M.D. bắt đầu đi tuần vòng kiểm tra quanh xưởng như thường lệ. Khi thấy giám xưởng từ xa, Claude bỏ cái mũ len trên đầu xuống, đóng lại các cúc chiếc áo khoác tù màu xám đúng theo qui định khi gặp cai tù, rồi mũ cầm tay đứng thẳng lên ngay lối vào bệ của gã. Giám xưởng vừa đi tới.

- Thưa ông!

Lão giám dừng lại, nghiêng người.

-Thưa ông! Claude nói tiếp. Có đúng là Trắng đã bị chuyển khu rồi phải không?

- Đúng.

- Ông ơi, tôi cần Trắng để có thể sống được ông ạ. Claude nói theo và thêm: Ông biết là suất ăn của trại không đủ cho tôi, Trắng đã nhường một phần của cậu ấy cho tôi mà ông.

- Đó là chuyện của nó. Giám xưởng nói.

- Ông ơi, không có cách nào chuyển lại Trắng về khu này hở ông?

- Không được. Quyết rồi.

- Ai quyết?

- Tao.

- Thưa ông D. Đây là chuyện sống chết của tôi, tất cả phụ thuộc vào ông đấy. Xin ông xem lại.

- Tao không bao giờ xem lại những cái tao đã quyết.

- Tôi đã làm điều gì không phải với ông sao?

- Không!

- Vậy sao ông lại tách tôi và Trắng ra?

- Vì!

Lão giám xưởng chỉ nói thế và đi. Claude gục đầu xuống, im lặng. Đúng là “hùm thiêng khi đã sa cơ cũng hèn”.^[2]

Chúng tôi phải nói để quý bạn biết là nỗi buồn chia ly này không hề làm cho thói phàm ăn của Claude trở thành tồi tệ. Gã không thể hiện có một sự thay đổi lớn nào cả. Gã còn không nói với bất kỳ người bạn nào về Trắng. Gã vẫn đi bộ một mình trong sân vào giờ nghỉ và đói. Không có gì hơn.

Tuy nhiên những người gần và hiểu gã nhận thấy một cái gì đó gờ gở, u ám cứ hiện dần lên trên khuôn mặt gã mỗi ngày. Ngoài điều đó ra, gã lại có vẻ dễ thương hơn bao giờ hết. Nhiều người muốn chia suất ăn cho gã nhưng gã từ chối.

Nhưng kể từ lúc nhận được lời giải thích của giám xưởng, tối nào cũng thế Claude đều có một hành động kỳ cục làm tất cả phải ngạc nhiên vì điều đó lại xuất hiện từ một con người rất nghiêm túc. Cứ vào lúc cai xưởng đi tuần qua ngay trước bệ của Claude, Claude đều ngước mắt lên nhìn chăm

chằm vào giám xưởng rồi, với một giọng vừa bồn chồn vừa tức giận như kiêu vừa cầu khẩn vừa dọa dẫm, nói chỉ hai từ: Thế Trắng? Lão giám đều giả như không nghe thấy gì hoặc chỉ nhún vai đi thẳng.

Giám xưởng đã phạm sai lầm lớn khi nhún vai, vì tất cả những khán giả xem những cảnh tái diễn kỳ lạ ấy đều thấy rõ trong con người Claude đã có một điều gì được xác quyết rồi. Cả nhà tù đều hồi hộp chờ xem kết cục của cuộc đấu, cuộc đấu giữa chai lỳ với quyết đoán.

Một lần Claude còn nói với giám xưởng:

“Ông ơi, xin ông hãy nghe tôi. Hãy trả lại tôi người bạn, rồi ông sẽ được tốt đẹp, tôi đảm bảo với ông đấy. Hãy ghi nhận cho tôi là tôi đã nói thế rồi ông nhé.”

Một lần khác, ngày Chủ nhật, Claude hai tay ôm trán chống gối, ngồi bất động trên một tảng đá trong sân suốt mấy giờ liền, một bạn tù đến gần vừa cười vừa nói âm lên:

- Quý ơi, làm gì ở đây thế, Claude?

Claude từ từ ngẩng đầu lên nặng nề:

- Tôi đang xử một người.

Buổi tối ngày 25/10/1831, vào đúng lúc giám xưởng đi tuần vòng, Claude lấy chân giậm vỡ một mặt kính đồng hồ gã nhật được ở ngoài hành lang lúc sáng. Tiếng kính vỡ nghiêng rờn rợn. Giám xưởng gắt:

- Tiếng gì đâu đấy?

- Không có gì đâu, tôi đấy! Claude đáp lời. Ông giám ơi, trả lại tôi Trắng đi, hãy trả lại bạn cho tôi.

- Không thể được.

- Nhưng cần phải thế ông ạ! Giọng Claude nhẹ nhàng nhưng quả quyết. Claude nhìn thẳng vào mặt giám xưởng, nói thêm:

- Hãy nghĩ kỹ thêm đi ông ơi. Hôm nay là ngày 25 tháng Mười. Tôi cho ông đến mừng 4 tháng Mười Một đấy.

Người trực bên ngoài nhắc M.D. rằng Claude đã có ý đe dọa, cần cho gã vào ca-sô ngay.

- Không, không cần! Cai xưởng nhếch mép cười. Vẫn cần tử tế với loại người đó.

Hôm sau, lúc Claude đang đi dạo một mình về suy nghĩ quên hết cả những tù khác đang vui đùa dưới mảnh nắng nhỏ ở một góc gần đây, một bạn tù khác đi đến gần.

- Này, Claude, anh đang nghĩ gì đấy? Trông buồn thế.

- Tao sợ là sắp có điều gì không hay đang đến với lão M.D. tử tế này mất.

Trong suốt chín ngày đầy từ 25 tháng Mười đến 4 tháng Mười Một, không ngày nào Claude không nhắc giám xưởng về nỗi đau ngày càng đau của gã do mất Trắng. Quá mệt vì những lời van nài giống như thúc lệnh, lão giám xưởng một lần cũng phải tổng Claude vào ca-sô trong 24 giờ. Nhưng tất cả chỉ có thế.

Ngày 4 tháng Mười Một đã tới. Sáng ra mọi người thấy Claude trở dậy với một vẻ mặt thanh thản đặc biệt chưa bao giờ thấy kể từ ngày giám xưởng quyết định chia ly gã với người bạn. Vừa dậy, Claude lục ngay chiếc hòm gỗ mộc đựng đồ dưới chỗ ngủ. Gã lôi ra một cái kéo may và một cuốn Emile^[3] sòn cũ. Đó là những kỷ vật duy nhất còn lại từ người đàn bà yêu thương của gã, người mẹ của con gã và của cái hốc trọ đầm ấm trước đây. Nhưng cả hai vật đều vô dụng đối với Claude. Kéo chỉ dùng cho phụ nữ, sách cho kẻ biết đọc. Claude không biết vá may cũng không biết đọc.

Lúc đi qua khu vực từng là nơi cầu nguyện nay đã bị quét vôi trắng và chuyển thành khu đi dạo cho tù vào mùa đông, Claude đến gần một bạn tù đang nhìn chăm chăm vào những song sắt to tướng ở chiếc cửa kính trên cao, gã chìa chiếc kéo nhỏ ra cho người bạn nhìn thấy rồi nói:

- Tối nay tao sẽ cắt những chấn song đó bằng chiếc kéo này.

Người bạn ngó người ra rồi phá ra cười. Claude cũng cười phá theo.

Sáng hôm đó Claude làm việc hăng hơn ngày thường. Chưa bao giờ gã lại làm nhanh và chuẩn đến thế. Gã như phải bằng mọi giá hoàn thành cho bằng được ngay trong buổi sáng chiếc mũ rơm mà người khách giàu có và tử tế đã trả tiền trước cho gã.^[4] Trước giờ nghỉ trưa, Claude lấy cớ và đi xuống xưởng mộc ở ngay phía dưới. Đó cũng là nơi gã được mọi người yêu quý như những nơi khác nhưng gã ít khi lui tới.

- Này, Claude đến này.

Mọi người chạy tới xúm quanh Claude, chuyện trò râm ran như hội. Claude đảo nhanh mắt một vòng, không thấy một bóng cai tù cảnh giới.

- Ai có rìu thì cho tôi mượn nào? Claude nói.

- Làm gì thế?

- Gã nói: Tối nay giết giám xưởng.

Mọi người xúm đến đưa đủ loại rìu ra cho Claude chọn. Cuối cùng, gã lấy cái nhỏ nhất có lưỡi rất bén, giấu vào trong quần và đi ngay. Ở đó có tất cả 27 tù. Gã không nói với ai phải bí mật, nhưng tất cả đều giữ kín. Họ thậm chí còn không nói gì về chuyện đó với nhau nữa.

Ai cũng tự chờ cái sẽ đến. Ghê rợn, thẳng thắn và đơn giản. Sẽ không thể có trục trặc. Claude không phải là người có thể khuyên nhủ hay chê trách được.

Một giờ sau, gã đi đến chỗ một bạn tù trẻ mới có 16 tuổi đang ngồi ngáp trong khu đi dạo và nói cậu ta nên học chữ đi. Cũng lúc đó, một bạn tù khác tiến sát vào Claude hỏi giấu cái gì trong quần đấy, Claude nói:

- Rìu để giết M.D. tối nay. Lộ à?

- Hơi thôi.

Mọi việc khác đều diễn ra giống như mọi khi. Đúng 7h tối, các tù bị nhốt lại trong mỗi khu ứng với một xưởng. Các cai tù giám sát cánh thợ tù cũng phải đi ra ngoài cho tới khi giám xưởng đi tuần xong một vòng. Thành ra Claude Gueux với các bạn tù khác cùng nghề đều bị nhốt chung lại trong cùng một xưởng.

Trong cái xưởng đó đã xảy ra một cảnh dị thường, vừa trang nghiêm vừa kinh hãi, một cảnh hi hữu chưa có trong sử sách. Ở đó, như cáo trạng đã tuyên trước đây, có tất cả 82 kẻ ăn trộm, kể cả Claude.

Khi các cai tù vừa ra ngoài để mặc tù nhân ở lại với nhau, Claude đứng thẳng lên trên bệ của mình, thông báo cho cả phòng biết gã có điều cần nói. Tất cả im phăng phắc. Claude lên giọng:

Tất cả anh em đều biết Trắng là em tôi. Suất ăn của trại không đủ cho tôi ăn. Kể cả số tiền tôi kiếm được chỉ để mua thêm bánh, cũng không đủ. Trắng đã chia bớt suất của cậu ấy cho tôi. Tôi yêu quý cậu ấy trước hết là vì cậu ấy đã nuôi tôi và sau nữa là do tình cảm của cậu ấy đối với tôi. Lão giám xưởng M.D. đã chia li chúng tôi. Lão làm điều đó chỉ vì chúng tôi đã quyến luyến nhau. Đó là một con người ác độc, hả hê khi làm kẻ khác đau khổ. Tôi đã xin lão nhiều lần trả lại Trắng cho tôi. Anh em thấy không? Lão không muốn điều đó. Tôi đã để hạn cho lão tới ngày 4 tháng Mười Một lão phải đem Trắng về đây. Nhưng lão lại cho tôi vào ca-sô. Còn tôi, trong chín ngày đó tôi đã dành để xét xử lão và đã kết án: Tử hình.^[5] Hôm nay 4 tháng Mười Một. Hai giờ nữa lão sẽ tới. Tôi xin báo để mọi anh em biết tôi sẽ giết lão. Anh em thấy thế nào?

Tất cả nín lặng.

Claude tiếp tục nói với sự rung động, thuyết phục một cách tự nhiên đặc biệt. Gã nói gã biết rõ gã sắp thực hiện một hành động bạo tàn nhưng gã không tin là gã sai. Gã đang tự thẩm tra với lương tâm của 81 kẻ ăn trộm.

Phải chăng gã đang cực đoan một cách thô thiển?

Người ta phải tự định đoạt lấy công lý mỗi khi bị lâm vào đường cùng?

Không thể lấy đi mạng sống của lão giám nếu không phải tự trả bằng sinh mạng của mình, nhưng rất nên đổi sinh mạng của gã để lấy một sự công bằng?

Gã đã nghĩ thật chín trong hai tháng qua chưa?

Gã có chắc gã đã không để lòng hận thù xui khiến và nếu là như thế gã đã khẩn cầu mọi người hãy ngăn chặn gã?

Gã đã thành thật để những người công chính quanh gã biết rõ suy nghĩ của gã?

Gã quyết giết M.D. nhưng nếu có người phản đối, gã sẽ lắng nghe?

Chỉ có một người lên tiếng nói rằng trước khi hành động cần phải thử thêm một lần cuối, nói lại với giám xưởng để lão nghĩ lại xem sao.

- Đúng vậy, tôi sẽ làm như thế”, Claude đáp.

Chiếc đồng hồ lớn đánh tám tiếng. Giám xưởng sẽ tới lúc 9h.

Sau khi cái tòa phá án [6] đặc biệt đó phê chuẩn xong bản án gã đã tuyên, Claude lại có một vẻ hoàn toàn thanh thản. Gã đặt lên chiếc bàn nhỏ tất cả những đồ đạc khốn khổ của mình rồi chia hết cho từng người theo thứ tự tình yêu thương gã xếp sau Trắng. Gã chỉ giữ lại cho mình cây kéo may nhỏ nhắn. Rồi gã ôm hôn từng người. Một vài người bật khóc, gã mỉm cười nhìn họ.

Trong những khoảnh khắc của giờ cuối cùng gã còn làm cho cả buồng nhiều lúc phải lặng đi và nhiều lúc lại náo nhiệt, làm nhiều người âm thầm hy vọng, như họ từng nghĩ, có thể gã sẽ thôi cái quyết định ghê gớm ấy. Có lúc gã còn đùa cợt bằng cách dùng lỗ mũi to tướng của mình thổi tắt phụt một ngọn nến trong cái buồng vốn đã tối om. Sự giáo dục kém cỏi đôi khi cũng gây phiền toái cho phẩm cách trong sáng của gã. Không gì có thể làm cho con người đường phố của gã mất hết ngay được những mùi vị của phố xá.

Thoáng thấy một người trẻ yếu ớt đang run rẩy nhìn dán vào gã vì sợ những gì sắp xảy ra.

- Nào! Can đảm lên, người bạn trẻ. Nhanh thôi mà, chỉ một loáng thôi. Claude trấn an.

Khi chia xong tất cả đồ vật, gã chia tay, bắt tay từng người, gã nói với mọi người không được lo lắng gì nữa và yêu cầu tất cả trở lại như bình thường. Sự tuân thủ lặng lẽ được thực thi.

Nơi diễn ra những việc vừa nói là một căn buồng hình chữ nhật có các cửa sổ trở dọc theo hai bức tường dài và có hai cửa ra vào ở hai đầu. Các

máy cùng các bệ vừa để nằm vừa để ngồi làm việc được bố trí ở hai bên gần các cửa sổ, vuông góc với tường, tạo thành một khoảng trống ở giữa làm thành một lối đi hẹp thẳng tắp từ đầu này tới đầu kia của căn buồng. Lão giám xưởng sẽ đi trên con đường dài và hẹp đó khi đi tuần. Lão sẽ vào từ cửa Bắc, đánh mắt sang hai bên và ra bằng cửa Nam. Thường lão đi khá nhanh, không dừng bước.

Claude đã trở về bệ của gã bắt đầu làm việc riêng của mình giống như người tù bên cạnh, kẻ đã từng ra tay giết hụt một viên công chức vô lại, [Z] đang bắt đầu bài nguyện hàng ngày.

Tất cả chờ đợi. Giờ khắc quyết định đến gần. Bỗng một tiếng chuông vang lên. Claude buột miệng: 15 phút nữa. Xong, Claude đứng lên, xuống lối đi về phía bệ nằm đầu tiên bên trái cạnh ngay cửa vào. Claude đứng chờ, nét mặt hoàn toàn điềm tĩnh, nhàn tẻ.

Chuông điểm chín giờ. Cửa mở ra. Lão giám xưởng đi vào. Cả căn buồng lặng băng như một nhà chứa tượng.

Giám xưởng vẫn đi một mình như mọi khi. Lão đi vào với dáng vui tươi, mãn nguyện, dứt khoát. Lão không nhìn thấy Claude lúc đó đang ở bên trái, bàn tay phải đút trong quần, đang đi rất nhanh ra phía trước khu bệ đầu tiên, đầu gật gật, lẩm nhẩm điều gì trong miệng, nhìn đâu đó bằng con mắt vô hồn, không biết mọi con mắt đều đang dán vào gã với một ý nghĩ ghê rợn.

Bỗng giám xưởng bật quay người lại vì có tiếng chân bước phía sau. Claude đã lặng lẽ đi sau lão được mấy bước.

- Mà làm gì ở đây đây? Giám xưởng nói. Sao không ở chỗ của mà?

Một con người sẽ bị coi không bằng con chó nếu không còn được coi là con người nữa.

Claude vẫn từ tốn trả lời:

- Thưa ông, vì tôi muốn được nói với ông.

- Gì?

- Trắng.

- Vẫn thế à!

- Vâng.

- Thế đấy! Lão giám vẫn rảo bước. Hai mươi bốn tiếng trong ca-sô đối với mày chưa đủ sao?

Claude vừa lẻo đẹo phía sau vừa nói:

- Thưa ông giám, hãy trả lại bạn cho tôi.

- Không được..c.

- Thưa ông! Sự rờn rợn thấy lác trong giọng Claude. Tôi van ông đấy, trả Trắng về cho tôi rồi ông sẽ thấy tôi làm việc tốt hơn. Ông đang được tự do, cũng đúng thôi, ông không hiểu ý nghĩa của một người bạn đâu. Nhưng tôi, chỉ có bốn bức tường cao chót vót. Ông có thể đến rồi về. Tôi chỉ có mỗi Trắng thôi. Hãy trả cậu ấy cho tôi đi. Trắng đã nuôi tôi, ông biết rõ mà. Làm thế ông chỉ mất có mỗi câu 'Ừ' thôi. Tất cả những cái ông cần làm chỉ là để cho một kẻ tên Claude được sống cùng buồng với một kẻ tên Trắng thôi, không hơn đâu. Thưa ông giám xưởng, ông D. tốt bụng của tôi, nhân danh trời xanh, tôi van xin ông đấy!

Có lẽ chưa bao giờ Claude nói nhiều như thế với một cai tù. Sau đó, gã im lặng về kiệt sức. Lão giám xưởng gằn giọng:

- Không được. Đã nói rồi. Đừng lải nhải lại chuyện này nữa. Mày đang quấy rầy tao đấy.

Vẻ vội vã, lão giám rảo bước nhanh hơn và Claude cũng rảo theo. Cả hai cùng tiến đến gần chiếc cửa ra ở phía Nam. Tám mươi một đôi mắt không bỏ sót một cử chỉ nào của hai người và bằng ấy đôi tai cố bắt hết những âm thanh phát ra từ họ, tất cả hỗn hển vì căng thẳng.

Claude giơ tay giữ nhẹ vào áo giám xưởng.

- Nhưng ít nhất tôi cũng phải được biết tại sao tôi lại bị kết vào đường chết như thế chứ. Cho tôi biết tại sao ông lại chia li chúng tôi?

- Tao đã nói rồi! Lão giám trả lời. Vì!

Rồi hất lưng về Claude, lão giám đưa tay ra trước với vào quả dấm cửa.

Lão cai dứt lời, Claude lùi lại một bước. Tám mươi một đôi mắt nhìn bàn tay phải Claude rút khỏi quần, rìu giơ lên cao và trước khi lão cai rú lên một tiếng, ba nhát bổ xuống cùng một điểm vào đầu lão cai, sọ toác ra. Khi cái thân đang bổ ngửa ra sau, nhát thứ tư chẻ ngay vào giữa mặt. Theo đà lưỡi rìu phăng thêm một nhát vào đùi, thành nhát thứ năm, nhát vô ích. Lão giám đã chết rồi.

- Xong! Claude ném rìu xuống, hét lên: Nào, giờ đến thẳng kia! Thẳng kia, chính là gã.

Mọi người thấy gã rút từ trong áo khoác ra cái kéo nhỏ của “vợ gã” và không ai kịp nghĩ gì, gã cắm phập chiếc kéo vào ngực mình. Nhưng lưỡi kéo quá ngắn so với vòng ngực. Gã ngoáy kéo điên loạn trên ngực vừa rống: “Tim ơi, đồ chết tiệt, mày đâu rồi!” Rồi ngã đổ xuống vũng máu tràn trên sàn, bất động.

Kẻ nào là nạn nhân của kẻ nào trong hai thân người đang nằm đó?

Khi tỉnh lại, Claude thấy mình đang nằm trên một chiếc giường được phủ khăn trải đàng hoàng với đầy bông băng và sự quan tâm. Gần đầu giường có mấy xơ vè thánh thiện đang túc trực và một viên dự thẩm^[8] đến để lập hồ sơ, người này lên tiếng sốt sắng:

- Anh thấy trong người thế nào?

Gã đã mất nhiều máu, nhưng chiếc kéo mà gã rất tin tưởng đã phụ công gã, không gây ra cú chí mạng nào cho gã như gã đã làm cho M.D.

Cuộc thẩm vấn bắt đầu. Người ta hỏi có đúng gã đã giết ông giám xướng của nhà tù Clairvaux không, gã trả lời: Đúng. Hỏi tại sao. Gã trả lời: Vì.

Có lúc các vết đâm bị tẩy lên gây ra những cơn sốt hằm hập cơ hồ gã sẽ chết.

Tháng Mười Một, Mười Hai, Một và Hai đều trôi qua trong sự săn sóc và chuẩn bị. Thầy thuốc và các viên dự thẩm thay nhau vây quanh gã. Một phía cố chữa lành các vết thương của gã, còn phía kia chuẩn bị dựng đoạn đầu đài cho gã.

Ngày 16/3/1832, Claude với sức khỏe hoàn toàn hồi phục, bị đưa ra tòa đại hình tại Troyes. Dân của thị trấn nô nức đến xem, tất cả ai đi được đều thấy có mặt ở tòa.

Claude trông rất đàng hoàng trước tòa. Râu được cạo rất cẩn thận. Đầu trọc nhẵn thín, khoác bộ đồng phục phẳng phiu màu ghi buồn của nhà tù Clairvaux.

Ông công tố viên đã cho cả toán lính bộ binh của quận vào choán trong phòng xử, ông nói với cử tọa là “để trông chừng những tên tội phạm sẽ phải ra làm chứng trong vụ này”.

Trong phần tranh tụng đã xảy ra một chuyện đặc biệt. Tất cả những người đã chứng kiến những việc xảy ra trong cái tối 4 tháng Mười Một đó đều từ chối khai báo. Ông chánh thẩm đã phải đe cả bọn tù làm chứng phải lên tiếng, nếu không ông sẽ dùng đến quyền chuyên quyết,^[9] nhưng cũng vô dụng. Chỉ đến khi Claude ra hiệu, tất cả lũ tù mới động đậy miệng, rồi từng người kể lại những gì đã trông thấy.

Claude nghe hết sức chăm chú. Mỗi khi có người quên hoặc cố ý bỏ sót tình tiết bất lợi cho bị cáo, Claude lên tiếng bổ sung ngay. Các nhân chứng lần lượt dựng lại trước tòa tất cả những sự kiện chúng ta đã thấy ở trên. Có lúc tất cả đàn bà con gái trong khán phòng đều khóc. Rồi đến lượt Trắng bị gọi ra. Liêu xiêu bước vào tòa và khóc nức lên khi trông thấy Claude. Trắng chạy đến ngã vào lòng Claude trước sự sửng sờ không kịp trở tay của các hiến binh. Claude ôm lấy Trắng, mỉm cười và hướng về công tố viên:

- Đây, đây chính là kẻ khốn khổ đã chia bánh của hăn cho những kẻ đói rét hơn đấy. Claude nâng bàn tay của Trắng lên, từ từ chạm môi vào.

Khi mọi nhân chứng đã nói hết, ông công tố viên đứng lên trịnh trọng:

- Thưa các quý vị phụ thẩm, xã hội ta chắc chắn sẽ bị quấy đảo tận gốc rễ nếu pháp luật của nhà nước không trừng trị những tên thủ phạm nghiêm trọng như kẻ phạm tội này...

Hết bài luận tội nhớ đời này là đến lượt luật sư của Claude. Ông luật sư tuân tự trình bày các căn cứ kết tội và gỡ tội để làm cho đủ các thủ tục mà

người ta vẫn gọi là các qui định tổ tụng hình luật.

Nhưng Claude cho rằng mọi điều vẫn chưa được nói hết. Tới phiên mình gã đứng dậy. Tất cả cử tọa kinh ngạc vì cách trình bày sáng sủa, khúc chiết của gã. Người ta có cảm tưởng gã thợ đáng thương này có tố chất của một nhà hùng biện hơn là của một tên sát nhân. Đầu ngẩng cao, lưng thẳng, giọng truyền cảm, mạch lạc và hết sức chủ động, đôi mắt sáng, chân thành, cả quyết, với một cử chỉ gần như không đổi nhưng đầy uy lực. Phần thuật của gã toát lên sự mộc mạc, nghiêm túc và chính xác đúng như sự việc đã diễn ra, không thêm không bớt. Gã thừa nhận tất cả rồi đưa mắt nhìn vào cuốn Hình luật có Điều 296 “Tội giết người có chủ ý” để ngay phía trước, rồi đầu hơi ngả ra sau làm nhiều người hình dung ra tư thế của kẻ đang đưa đầu vào máy chém. Đám đông dự khán nhiều lúc lặng đi vì xúc động và vì những câu gã nói có lúc cứ vang lên trong đầu họ nhiều lần. Tiếng rì rầm của cử tọa thỉnh thoảng rộ lên giúp gã thêm được mấy giây lấy hơi và ném ánh mắt đồng dục vào đám nhân viên tòa. Có những lúc kẻ vô học mù chữ đó còn có dáng nhả nhận, lịch lãm đặc biệt của hạng thức giả. Gã còn sải chân bước, đi đi lại lại trong khu tranh tụng một cách từ tốn, tiết chế, chăm chú và độ lượng khi nhìn các thẩm phán. Chỉ duy nhất có một lúc gã đã để cho cơn giận trào lên. Đó là khi ông công tố viên, người đã phát ra bản luận tội đáng nhớ mà chúng ta đã thấy đầy đủ ở trên nói rằng, Claude đã đang tay giết viên giám đốc xưởng tù mà không hề có bạo hành hay bạo lực từ phía nạn nhân, nghĩa là hoàn toàn không có khiêu khích.

- Sao! Claude gằn lên. Không kẻ nào khiêu khích tôi! À, mà đúng đấy. Chính xác. Tôi đã hiểu quý ngài. Một kẻ say đắm vào mặt tôi, tôi giết chết hẳn thì tôi sẽ được ngài cho hưởng ân huệ vì bị khiêu khích. Nhưng một kẻ, không say, hoàn toàn tỉnh táo, cố tình bóp nghẹt tim tôi trong suốt bốn năm, nhục mạ tôi trong suốt bốn năm, nhạo báng tôi hàng ngày, hàng giờ, hàng đêm, không phút nào ngưng bằng sự chế giễu, châm chọc bất kỳ lúc nào thì không phải là khiêu khích, hả! Tôi chỉ có một người đàn bà yêu thương, hẳn xúc xiểm người đàn bà ấy. Tôi chỉ có một đứa con yêu dấu, hẳn phi báng đứa con ấy. Tôi không đủ bánh để sống và được một người bạn cho

ăn, hăn cướp luôn người bạn cùng miếng bánh. Tôi xin hăn trả lại bạn, hăn cho tôi vào ca-sô. Tôi thưa hăn là ông, hăn gọi tôi là mày. Tôi nói tôi đang đau lòng lắm, hăn bảo tôi đừng làm phiền. Vậy các ngài muốn tôi phải làm gì, làm gì? Tôi giết hăn. Đúng thế. Tôi là một con quái vật, tôi đã giết chết thẳng người đó mà không hề bị khiêu khích hay chọc ghẹo, vậy các ngài hãy chặt đầu tôi đi. Chặt đi!

Cơ giận đỉnh điểm bỗng chốc làm người ta nhớ lại ngoài những thứ khiêu khích bằng tay chân mà pháp luật thường xem xét một cách phiến diện để ân giảm tội trạng còn có một kiểu khiêu khích khác nữa, khiêu khích tinh thần.

Phần tranh tụng chấm dứt. Ông chánh thẩm đứng lên đọc bản kết luận vụ án với những từ ngữ khách quan và minh xác như thế này: Sống lông bông, hung dữ, Claude Gueux đã bắt đầu tội lỗi bằng việc chung chạ với một con điếm, rồi đi ăn trộm, và cuối cùng là giết người.

Tất cả những điều đó đúng.

Khi đưa các phụ thẩm vào nghị án, ông chánh thẩm hỏi bị cáo có điều gì muốn nói thêm về vụ việc không.

- Ít thôi. Claude nói. Chẳng hạn, tôi là một tên ăn trộm, một kẻ giết người. Tôi đã ăn trộm, tôi đã giết người. Nhưng tại sao tôi lại phải ăn trộm? Tại sao tôi lại phải giết người? Hãy thêm hai câu hỏi này vào phần cân nhắc của các vị, thưa các ông.

Sau mười lăm phút bàn bạc, mười hai cư dân trong vùng, mà người ta gọi là các quý ông phụ thẩm, tuyên bố án phạt dành cho Claude Gueux: Tử hình.

Ngay từ lúc tranh tụng nhiều người đã ngạc nhiên vì tên của bị cáo: Gueux, kẻ khốn cùng.

Mọi người đều hiểu Claude đã có phán quyết riêng của gã:

- Được thôi. Nhưng tại sao kẻ đó lại đi ăn trộm, tại sao kẻ đó lại phải giết người? Đó, họ không trả lời được.

Trở lại hầm giam, gã thở phào: 36 năm đã xong! Gã không muốn kháng án. Có một xơ, người đã từng chăm sóc gã trước đây, đến gặp gã, xin gã hãy làm đơn kháng cáo. Xơ khóc. Cuối cùng gã chiều lòng xơ nhưng đã khước từ tới tận giây cuối cùng vì khi gã điếm chỉ vào lá đơn đề nghị phá án thì thời hạn 3 ngày theo luật định đã trôi qua từ nhiều phút trước. Người xơ hiền từ để tỏ lòng biết ơn đã đưa tặng gã đồng 5 franc. Gã cầm lấy tiền và cảm ơn.

Trong suốt thời gian chờ đợi phá án, các tù trong vùng đều giục giã và nhiệt tâm gợi ý sẵn sàng giúp Claude đào thoát. Gã từ chối. Ở bên ngoài đã ném vào ca-sô của gã lần lượt ba thứ: Một chiếc đinh, một đoạn dây thép và một quai xô. Chỉ một trong ba thứ đó đã đủ cho một người tháo vát như gã phá tan cùm và song cửa. Nhưng gã đã đưa cả ba thứ đó cho lính canh.

Ngày 8 tháng Sáu năm 1832, sau bảy tháng và bốn ngày, quyết định cuối cùng cũng bỏ được tới nơi. Hôm đó, 7h sáng, một nhân viên của tòa vào tận ca-sô của Claude thông báo gã chỉ còn một giờ đồng hồ nữa để sống. Kháng án đã bị bác.

- Nào đi thôi, đêm qua mình đã có một giấc rất ngon mà không ngờ đêm mai còn ngon hơn. Claude thản nhiên nói.

Lời nói của những kẻ can trường lúc cận kề tử thần hình như luôn phải lãnh một sứ mệnh chứng thực cho một chân lý nào đó.

Linh mục rời đao phủ lần lượt đến. Claude đón người đầu bằng sự kính cẩn và tiếp người sau bằng sự nhã nhặn. Gã không chối bỏ con người gã, cả phần xác lẫn phần hồn. Gã vẫn giữ được nguyên vẹn sự tự do hoàn hảo của tinh thần. Trong khi ngồi để cắt tóc^[10] gã nghe thấy có người nói về dịch tả đang đe dọa cả vùng, gã mỉm cười: Tôi bây giờ còn sợ gì tả.

Nhưng gã hết sức chú tâm khi nghe linh mục nói, gã thú nhiều tội lỗi và tỏ ra hối tiếc đã không được học đạo.

Thế theo ý gã, người ta đã trả lại gã cái kéo gã đã dùng để giết gã nhưng không thành. Cái kéo thiếu mất một lưỡi vì đã phải nằm lại trong ngực gã. Gã xin cai tù trao cái kéo đó cho Trắng. Gã cũng muốn mọi người giúp gã

chuyển thêm cho Trảng một món quà là suất bánh của gã trong ngày hôm đó.

Ngoài ra, Claude đề nghị những người trói tay gã hãy đặt đồng 5 franc vào bàn tay phải của gã. Đây là số tiền gã đã nhận từ một xơ và cũng là tài sản duy nhất còn lại của gã.

Tám giờ kém mười lăm, Claude bước ra khỏi nhà tù, theo sau là đoàn tù đưa tiễn, im lặng, u buồn. Chân trần, da xanh xao, mắt nhìn vào cây thập tự phía trước trong tay linh mục, Claude tiến thẳng bằng những bước chắc chắn.

Ngày ấy đã được chọn để hành quyết Claude là vì đó là phiên chợ, để càng nhiều người thấy vụ hành quyết càng tốt. Nước Pháp vẫn còn nhiều nơi mông muội, người ta reo hò nhảy múa khi thấy xã hội giết đi một con người.

Claude đứng đực đặt chân, bước lên đoạn đầu đài nơi để chiếc máy chém, mắt không rời cái giá đóng đinh Chúa. Gã tỏ ý muốn vòng tay ôm linh mục để cảm ơn và ôm đao phủ. Đáp lại, người đao phủ nhẹ nhàng đẩy lại gã vào vị trí. Khi người phụ đã chằng xong gã vào cổ máy gớm ghiếc, gã làm dấu để vị linh mục cúi xuống cầm lấy đồng 5 franc đang nằm trong bàn tay phải:

- Dành cho những người nghèo, Cha ạ.

Ngay lúc đó đồng hồ điểm tám giờ, âm vang từ tháp chuông tòa trù lên tiếng nói của gã, vị linh mục nói rằng ngài không nghe thấy gì. Claude chờ, đón đúng vào điểm lặng giữa hai tiếng chuông, nhỏ nhẹ:

“Cho người nghèo.”

Tiếng chuông thứ tám chưa kịp ngân, đầu Claude đã rơi.

Những cuộc hành quyết nơi công cộng gây ra những tác động thật đáng phục! Ngay chính hôm đó, khi chiếc máy chém vẫn còn dựng đứng, còn nguyên chưa chùi rửa, những người mua bán quanh đó đã tụ tập nhau lại để ca cẩm về một loại thuế và mưu toan giết đi người thu thuế. Đó, pháp luật nào dân chúng đấy.

Chúng tôi đã thấy cần phải kể lại từng chi tiết trong câu chuyện về Claude Gueux là vì mỗi phần của câu chuyện có thể làm thành đầu đề cho một chương trong cuốn sách nhằm giải quyết cái vấn nạn gay go của chúng ta trong thế kỷ XIX này.

Trong cuộc đời đáng thương vừa kể, chúng ta thấy có hai phần quan trọng, trước và sau khi sa tội. Trong mỗi phần đó đều có hai câu hỏi lớn: Giáo dục và hình phạt. Và giữa hai câu hỏi đó là toàn thể xã hội của chúng ta.

Con người đã bị chém đầu đó, chắc chắn đã được sinh thành một cách tốt đẹp, đã được thiên nhiên tạo tác một cách chu đáo và hào phóng. Vậy, anh ta còn thiếu cái gì? Đó là điều chúng ta cần suy nghĩ.

Đây chính là bài toán lớn về sự phân bố tỷ lệ mà lời giải vẫn đang phải tìm để giúp con người chúng ta có một cân bằng hoàn chỉnh: Rằng xã hội cũng phải quan tâm, chăm chút con người như thiên nhiên đã quan tâm, chăm chút.

Hãy nhìn lại Claude Gueux. Một bộ não được cấu tạo tuyệt vời, một trái tim được tạo tác nhân hậu. Nhưng số phận lại đưa anh ta vào một xã hội được chế tác dở tới mức anh ta phải kết thúc bằng việc ăn trộm. Rồi xã hội lại đẩy anh ta vào một nhà tù tồi đến mức anh ta phải cáo chung bằng việc giết người.

Ai là thủ phạm thực sự? Anh ta? Hay chúng ta?

Những câu hỏi nghiêm trọng, đau lòng này đang khẩn nài tất cả những bộ óc, đang vật nài quan tâm của tất cả chúng ta dù chúng ta là ai, và một ngày nào đó chúng sẽ chặn đứng chúng ta lại, bắt chúng ta phải đối diện và trả lời những yêu cầu của chúng.

Kẻ đang viết những dòng này sẽ thử cố đưa ra một cách giải quyết có thể khả dĩ cho những câu hỏi đó.

Khi chúng ta cùng trông thấy những nghịch cảnh giống nhau, khi chúng ta cùng lo lắng về sự khốn khổ do những nghịch cảnh đó gây ra, chúng ta phải tự hỏi chính quyền sinh ra để làm gì nếu chính quyền lại không quan

tâm, lo lắng tới những vấn đề đó. Nhưng chắc chắn rồi, cả hai Viện của Quốc hội vẫn tất bật quanh năm suốt tháng đấy chứ. Quốc hội cần phải loại bớt đi những chức vụ “ăn không, ngồi rồi”, cắt đi những khoản chi vô ích cho ngân sách quốc gia và cũng rất cần phải làm ra những bộ luật để những kẻ như tôi phải đóng bộ quần áo lính để đi gác cửa nhà cho quý ông bá tước vùng Lobau^[11] mà tôi không quen biết và cũng chẳng muốn quen biết, hoặc buộc phải tham gia vào đoàn diễu hành ở sân Marigny^[12] dưới sự điều khiển độc đoán của anh hàng mắm mà người ta đã tâng anh ta lên thành vị chỉ huy của tôi.^[13]

Các ông bộ trưởng hay các vị đại biểu Quốc hội cũng cần phải lục lọi, rà soát, xem xét, huy động cho bằng hết mọi thứ, mọi ý tưởng của đất nước này trong những cuộc thảo luận, tranh cãi về những kế hoạch hời hợt và tầm phào. Ví như họ sẽ phải dựng ngành nghệ thuật thế kỷ XIX lên để cật vấn, xét hỏi nhưng lại chẳng biết người khác đã nói gì, bình phẩm gì về kẻ “bị cáo” nghiêm túc và lừng lẫy đó, kẻ đã không đáp lời, chỉ lẳng lặng làm ra những tác phẩm tuyệt vời. Rồi các vị quản lý, các nhà lập pháp cũng phải thấy có lợi cho việc tiêu khiển thời gian bằng các cuộc hội thảo mà những thầy giáo ở thôn quê của chúng ta cũng phải nhún vai và quay mặt đi. Các vị công bộc đó cũng thấy thật hữu ích khi tuyên bố hùng hồn rằng chính nghệ thuật sân khấu hiện đại^[14] đã sinh ra các thói loạn luân, ngoại tình, phản phúc, giết con, đầu độc và qua đó lại tự chứng tỏ rằng

bản thân chẳng biết gì về Phèdre, Jocaste, Cedipe, Médé hay Rodogune.^[15] Rồi những nhà hùng biện chính trị của xứ sở này sẽ dành trọn ba ngày, lễ ra là dành cho vấn đề ngân sách, để thao thao về Corneille, Racine^[16] một cách lẫn lộn và ba hoa về văn chương để tự làm lộ ra cho nhau những lỗi ngớ ngẩn về tiếng Pháp.

Tất cả những vấn đề vừa kể quả là quan trọng nhưng chúng tôi tin rằng còn có những vấn đề khác quan trọng hơn. Quốc hội sẽ nói gì nếu giữa những cuộc cãi vã vô bổ và loạn ấu giữa các phe phái đối nghịch nhau bỗng xuất hiện một người đứng thẳng lên và phát ra những lời nghiêm túc như sau:

“Các vị hãy im đi, dù quý vị là ai, hãy im đi những người đang lớn tiếng phát biểu ở đây!^[17] Các vị tưởng đang nói trúng vấn đề nhưng thực ra không phải. Vấn đề là đây: Cách đây chừng một năm Công lý đã đến nay đầu một người đàn ông ở Palmiers bằng một con dao cùn và phải hơn năm lần chặt kẻ đáng thương đó mới được chết cho hẳn. Ở Dijon nó đã tới giựt đầu một mục đàn bà. Còn ở Paris nó đã hành quyết âm thầm không biết bao người.^[18] Vấn đề là đó. Các vị hãy xem xét vấn đề này rồi hăng cãi cọ về chuyện cúc áo của lính dân phòng nên màu đỏ hay màu vàng hoặc phải chăng đảm bảo có phải là từ đẹp hơn chẵn chẵn không.^[19]

“Thưa các quý ông phái trung, thưa các quý ông phái tả và phái hữu, phần lớn dân chúng đang lầm than đấy! Dù các vị có gọi nước ta là cộng hòa hay quân chủ thì sự thật nhân dân vẫn đang phải khổ. Đó là một sự thật.

“Nhân dân đang đói, đang rét. Sự cùng khổ đang đẩy họ vào các tội lỗi và suy đồi tùy theo khả năng của họ là đàn ông hay đàn bà, các vị ạ. Hãy thương xót họ, những người đang bị nhà tù cướp mất con trai và nhà thổ nâng mất con gái. Các vị quả có quá nhiều tù khổ sai, quá nhiều gái điếm rồi. Hai vết thương này đã thành vết loét mất rồi. Còn cái cơ thể xã hội của quý vị cũng đã bị bệnh tật ăn vào tận xương tủy rồi. Quý vị đã ở ngay bên cạnh con bệnh rồi, xin hãy tập trung vào chứng bệnh để chữa đi.

“Chứng bệnh đó, quý vị chữa tời quá. Cần phải xem xét kỹ hơn nữa. Những pháp luật mà các vị làm, nếu thực là các vị làm, thì cũng chỉ là những thứ thuốc xoa, những món đối phó thôi. Một nửa số luật các vị đã làm thuộc những loại tầm thường, còn nửa kia thì thuộc loại thiếu cơ sở nghiên cứu. Loại hình phạt đóng dấu lửa vào người trước đây thì chẳng khác gì chữa vết thương ngoài da bằng cách đốt cho nó loét thêm. Đó là hình phạt ngu xuẩn, tạc tội, đóng chặt tội lỗi vào con người! Làm cho tội lỗi và con người luôn song hành, như hình với bóng, không thể rời nhau. Còn nhà tù lại là một cách chữa bệnh vô lý, tời tệ hơn: định thu lấy hết các chất độc vào một chỗ rồi trả lại cơ thể những chất còn độc hơn. Án tử hình thì rõ là một loại tước đoạt thân thể con người quá man rợ.

“Tuy nhiên, trong ba loại đó, quý vị đã bỏ đi được cách chữa bằng đóng dấu lửa rồi.^[20] Nếu sáng suốt, các vị hãy loại hết những cách chữa vô lý còn lại đi. Thanh sắt nung đỏ, xiềng chân và con dao chặt đầu, ba phần của một tam đoạn luận.^[21] Quý vị đã bỏ được phần đầu thanh sắt nung đỏ thì những phần sau đâu còn ý nghĩa gì để tồn tại. Ngài Farinace xưa kia cũng hung bạo nhưng ngài không phải là người vô lý.^[22]

Thuật lại trong một tác phẩm khác, *Derniner jour d'un condamné* (Ngày cuối cùng của tù nhân) năm 1832.

“Xin các ngài hãy phá giúp tôi cái thước định lượng tội phạm và hình phạt đã cũ rích, đã khập khiễng ấy đi và hãy làm lại cái mới. Hãy làm lại hình phạt, làm lại các luật, làm lại nhà tù và làm lại cả các thẩm phán nữa. Hãy giúp luật pháp có thêm đức hạnh.

“Thưa các quý ông, hàng năm nước Pháp đã chặt quá nhiều đầu người. Chẳng phải các vị đang phải tiết kiệm sao, hãy tiết kiệm những cái đầu đó. Chẳng phải các vị đang muốn cắt giảm nhân sự sao, hãy giảm bớt các đao phủ. Lương của tám mươi đao phủ của các vị bằng lương của sáu trăm thầy cô giáo đấy.

“Hãy quan tâm tới dân chúng, tới trường học cho trẻ em, tới công xưởng của thợ thuyền. Quý vị có biết nước Pháp là một nước châu Âu có ít người biết đọc nhất không? Trời! Thụy Sĩ, Bỉ, Đan Mạch biết đọc, Hy Lạp, Ái Nhĩ Lan cũng biết đọc hết, chỉ mỗi Pháp là mù chữ. Thật xấu hổ.

“Rồi quý vị hãy vào nhà tù mà xem những con người đang bị luật pháp của con người dày dạn. Hãy nhìn kỹ họ, nói chuyện với họ, sờ nắn trán họ rồi các vị sẽ thấy những con người đã bị trượt ngã đó đều là một tác phẩm đặc biệt của thiên nhiên, mỗi con người đều là điểm giao giữa nhân tính và thú tính nào đó mà thôi. Người này là mèo, người kia là chó giữ nhà thì kẻ kia nữa lại là vượn, là chó sói hoặc kèn kèn. Vậy nếu họ có tướng mạo xấu xí, có những cái trán thấp nhỏ hay có những thú tính xấu xa thì trước tiên đó phải thuộc về lỗi của thiên nhiên và sau nữa là lỗi của giáo dục. Vậy nếu thiên nhiên đã thiếu sót thì cứ sao giáo dục lại còn tiếp thêm sai sót nữa cho

họ? Đó chính là chỗ các vị phải chú tâm. Phải tạo ra một nền giáo dục tử tế, quảng đại cho người dân. Giáo dục phải làm sao cho trí não trong những cái đầu đáng thương đó lớn được lên. Các dân tộc cũng thế thôi, lớn lên hay nhỏ đi, vằng trán rộng thêm hay hẹp đi, cũng là do giáo dục tốt lên hay tồi đi thôi. La Mã và Hy Lạp đã từng có những vằng trán cao. Quý vị phải cố gắng làm sao để vằng trán của dân tộc ta cũng sẽ lớn rộng như thế.

“Nhưng biết đọc chưa đủ. Đừng để cho trí não quý vị đã khai mở lại lằm lạc trong những chữ nghĩa sai lầm. Đó là cái hại của biết chữ. Không, ngàn lần không, thà mù chữ còn hơn là biết chữ để bị lôi theo, bị trói vào những khoa học bất nhân. Không. Quý vị nhớ cho rằng có ít nhất một cuốn sách thông thái hơn cuốn *Compère Mathieu*,^[23] giá trị hơn cuốn *Constitutionnel*^[24] và vĩnh cửu hơn Hiến chương 1830.^[25] Đó là các sách thánh. Lời giải thích xin hãy nghe dưới đây.

Dù quý vị làm gì xin hãy nhớ số phận của nhiều người, của phần lớn dân chúng, của đa số, vẫn sẽ luôn luôn còn nghèo, còn bất hạnh và còn u buồn. Đa số đó luôn phải gánh công việc nặng nhọc, phải đẩy, phải kéo, phải mang những gánh đời nặng nề. Quý vị hãy xem kỹ cái cán cân này: tất cả những vui thú của người giàu một bên và tất cả những thống khổ của người nghèo ở bên kia. Phải chăng hai phần không bằng nhau? Phải chăng cái thế cân bằng đó không cần thay đổi? Và bây giờ trong cái số phận của kẻ nghèo, trong cái bàn cân của thống khổ, hãy ném vào thêm sự chắc chắn của một tương lai huy hoàng, đặt thêm vào đó nỗi khát khao về hạnh phúc vĩnh hằng hay cho thêm vào đó một thiên đường. Những đối trọng kỳ diệu! Quý vị sẽ lập được thế quân bình mới: Phần của kẻ nghèo cũng phong phú, đầy đủ y như phần của người giàu. Đó là những điều Chúa Jésus đã biết cả, biết xa hơn Voltaire.^[26]

Hãy cho những người đang làm lụng vất vả, đang chịu khổ đau, cho những người đang thất vọng về thế giới hôm nay một niềm xác tín vào một thế giới tốt đẹp hơn sẽ tới với họ. Và họ sẽ bình tâm hơn, kiên trì hơn. Kiên trì là đức của hy vọng.

Vậy hãy phát sách Phúc âm cho các làng xã. Hãy mang cho mỗi túp lều một cuốn Thánh kinh. Sách và cánh đồng rồi sẽ cùng nhau sinh ra con người lao động đức hạnh.

“Cái đầu của người dân, trí khôn của dân tộc, đó mới chính là vấn đề. Cái đầu đó vẫn còn đầy tiềm năng và hữu ích. Hãy làm cho cái đầu đó được trưởng thành, được sáng suốt hơn, được rèn rũa tốt hơn trong đức hạnh. Khi đó một kẻ dù có là sát nhân cướp của cũng sẽ thành một công dân trách nhiệm mẫu mực. Hãy chăm sóc, hãy quan tâm, hãy khai sáng, hãy đức hóa, hãy sử dụng cái đầu của người dân và quý vị sẽ thấy không cần phải chặt nó đi làm chi nữa.”

HẾT.

Nguồn: Dịch từ nguyên bản tiếng Pháp: *Claude Gueux*, Le livre de Poche, Libretti, Paris 2012. Các chú thích của người dịch có tham khảo chú thích của sách vừa dẫn. Độc giả có thể xem bản tiếng Pháp điện tử: Claude Gueux. Bản tiếng Việt © 2014 Phạm Hồng Sơn & pro&contra.

Chú thích:

[1] Nơi giam đặc biệt, diện tích rất nhỏ thường chỉ đủ một người nằm, đóng kín, ngột ngạt, tối tăm và ẩm thấp, có thể ở dưới lòng đất. Nguyên văn: “cachot”.

[2] Nguyên văn “Pauvre lion en cage à qui l’on ôtait son chien” (con sư tử tội nghiệp ở trong cũi bị người ta lấy đi con chó của nó).

[3] Emile: Tên tác phẩm nổi tiếng của Jean Jacques Rousseau ra mắt năm 1762, bàn về phương pháp giáo dục mới mang tính phổ thông, nhân đạo, quan tâm, không cưỡng ép, hòa đồng với thiên nhiên.

[4] Trong các nhà tù Pháp đương thời, thu nhập từ các sản phẩm do tù nhân làm ra được chia làm ba phần bằng nhau: một phần cho nhà tù, một phần cho tù nhân sử dụng ngay, một phần giữ lại để giao cho tù nhân lúc được trả lại tự do.

[5] Đúng theo văn bản. (Ghi chú của Victor Hugo)

[6] La cour de cassation: theo hệ thống tư pháp của Pháp, đây là một trong những cấp tòa có thẩm quyền cao nhất về tư pháp nhằm thẩm tra lại mọi phán quyết của các tòa trước đó, nhưng chỉ xem xét về phương diện áp dụng luật đúng, sai, không xem xét lại tình tiết, sự kiện (faits; facts). Tòa này được lập năm 1790, thời Cách mạng Pháp. Nhưng la cour de cassation, không giống với một số supreme court (pháp viện tối cao) theo hệ thống common law (thông luật), chỉ có thẩm quyền tối cao đối với các vụ việc dân sự (civil) và hình sự (criminel/criminal) nghĩa là việc xem xét tối hậu (appel final/final appeal) cho các vụ việc hành chính (administrative) thuộc một thiết chế khác là Conseil d'Etat (Hội đồng Nhà nước) và xem xét tính hợp hiến thuộc Conseil Constitutionnel (Hội đồng Hiến pháp).

[7] Nguyên văn Victor Hugo lấy tên Jacques Clément (1567-1589), người đã ám sát vua Pháp Henri III năm 1589 vì lý do chính trị. Cuộc ám sát thành công nhưng Jacques Clément cũng phải bỏ mạng ngay lập tức. Hành động của Jacques Clément thường được những người Công giáo đương thời ủng hộ và cái chết của ông được coi như một hành động tử vì đạo

[8] Juge d’instruction: Một ngạch viên chức thuộc hệ thống tư pháp có chức năng như một nhân viên điều tra thu thập chứng cứ theo yêu cầu của bên công tố hoặc của nạn nhân, không có thẩm quyền phán xét.

[9] Pouvoir discrétionnaire: thẩm quyền dành riêng cho thẩm phán trong một số trường hợp được tự quyết định theo ý riêng.

[10] Cắt tóc tử tội để làm lộ phía sau đầu chỗ gáy, nơi lưỡi máy chém bập xuống.

[11] Lobau: Một đảo nhỏ nằm trên sông Danube đoạn chảy qua Vienne của Áo. Vị bá tước mà Victor Hugo nói đến ở đây là ông Georges Moulon, bá tước vùng Lobau (1770-1838), cũng là thống chế của Đế chế Pháp đương thời, đứng đầu lực lượng phòng vệ quốc gia ở Paris năm 1830. Ông này là đối tượng chỉ trích của dư luận và báo chí đương thời do có quyết định giải tán một cuộc biểu tình bằng cách dùng các máy bơm nước của lính cứu hỏa phun vào người biểu tình.

[12] Một tòa nhà dành cho các tụ họp công cộng, nằm trên đại lộ Champs-Elysée hiện nay ở Paris.

[13] Ở đây chúng tôi không có ý công kích những việc làm hữu ích của đội quân tuần tra đô thị như giữ gìn bình yên cho phố xá, đảm bảo an ninh cho các gia đình, chúng tôi chỉ phản đối những chuyện vô ích và kỳ cục như tổ chức diễu binh, sắm trang phục lòe loẹt xa xỉ, tạo thêm những danh vị hão và những hoạt động âm ỉ cho quân đội, những điều chỉ tổ làm cho giới tư sản muốn trở thành quân nhân một cách phù phiếm. (Ghi chú của Victor Huygo. Ông chĩa phê phán vào lực lượng phòng vệ quốc gia la garde nationale được thành lập năm 1789 thời Cách mạng Pháp, một dạng phòng vệ dân sự có chức năng chính nhằm duy trì trật tự và bảo vệ tài sản cho công dân, cùng các giá trị dân chủ. Nhưng lực lượng này đã nhanh chóng tha hóa thành một tổ chức của giới tư sản nhằm khoe khoang và tìm kiếm danh tiếng là chính.)

[14] Thời Victor Hugo tại Pháp đang có những phê phán, chỉ trích xu hướng cách tân của nghệ thuật trong đó có lĩnh vực sân khấu theo xu hướng lãng mạn. Chính quyền thậm chí đã ra qui định về kiểm duyệt sân khấu vì lý do ảnh hưởng xấu đến đạo đức, phong tục.

[15] Đây là những nhân vật có tính kinh điển trong thần thoại Hy Lạp mà giới trí thức Pháp (phương Tây) thường phải biết: Phèdre từng có ham muốn ân ái với con trai (Hippolyte) của người chồng thứ hai của mình; Cedipe đã giết chính cha đẻ mà không biết đó là cha của mình, rồi lại lấy Jocaste mà không biết đó chính là mẹ của mình; Médé đã giết các con của chính mình để trả thù chồng vì ghen; Rodogune: tên một vở kịch của Corneille trong đó có nói đến vấn nạn đầu độc, Rodogune cũng là tên một nhân vật lịch sử vùng Ai cập cổ đại nhưng không liên quan gì đến đầu độc.

[16] Hai nhà viết kịch nổi danh của Pháp Pierre Corneille (1606-1684), Jean Racine (1639-1699).

[17] Trong lần xuất bản đầu tiên (năm 1834) Victor Hugo nêu rõ tên hai vị đại biểu Quốc hội nổi tiếng đương thời: François Muguin (1785-1854) và Adolphe Thiers (1797-1877). Cả hai cùng là luật sư giỏi, có tài hùng biện, nhưng có quan điểm đối lập nhau một cách triệt để, François Muguin có quan điểm chống, còn Adolphe Thiers lại ủng hộ chính thể chế độ tháng Bảy (le régime de Juillet) một chính thể quân chủ lập hiến của Pháp được lập ra sau chính biến tháng Bảy năm 1830. Trong những lần xuất bản sau Victor Hugo không nêu lại tên hai người này nữa và thay bằng cách biểu hiện chung chung như thể hiện trong bản dịch ở đây.

[18] Đây là những vụ hành quyết rất thương tâm do lưỡi dao của máy chém cùn hoặc có lỗi nên không làm đương sự chết được ngay, người (ở Palmers) thì bị chém đến 6 lần mới chết và đầu mới rời được khỏi thân, còn người phụ nữ (ở Dijon) thì chặt lần đầu chỉ đứt được một nửa, sau đó đao phủ và người trợ giúp phải kéo chân đương sự cho đầu đứt rời ra. Những trường hợp này được báo chí đương thời thuật lại và chính Victor Hugo cũng thuật lại trong một tác phẩm khác, Derniner jour d'un condamné (Ngày cuối cùng của tù nhân) năm 1832.

[19] Victor Hugo chế giễu một biểu quyết ngậ ngừng của Quốc hội Pháp ngày 15/04/1831 về việc nhận định tình hình nghiêm trọng ở Ba Lan lúc đó bằng việc chọn lựa từ ngữ kiều nước đôi.

[20] Một đạo luật của Pháp ra ngày 28/04/1832 đã bãi bỏ hình phạt đóng dấu lửa lên người tội phạm.

[21] Tam đoạn luận (syllogisme), phương pháp suy luận do Aristote (384-322 Tr. CN) nghĩ ra để xác định chân lý theo nguyên tắc ba bước (phần): bước 1 gọi là tiểu tiền đề, bước 2 là đại tiền đề và bước 3 là kết luận. Ví dụ:

(1) Mọi động vật phải chết.

(2) Con người là động vật.

(3) Vậy con người cũng phải chết.

Ngoài ra còn có nhiều biến thể tam đoạn luận khác.

[22] Prosper Farinace (1554-1613) là một thẩm phán hà khắc và một nhà luật học của La Mã, người có quan niệm luật pháp phải có tính logic chặt chẽ.

[23] Tác phẩm trào phúng của tu sĩ Henri-Joseph Dulaurens xuất bản năm 1765, ban đầu không có tên tác giả và được dư luận cho rằng là của Voltaire vì có nội dung chế giễu, phê phán tôn giáo.

[24] Tên của một tạp chí nổi tiếng đương thời của giới trí thức Pháp ủng hộ chế độ quân chủ lập hiến chế độ tháng Bảy. (Xin xem thêm chú thích số [11].)

[25] Tức bản Hiến pháp của chế độ tháng Bảy.

[26] Victor Hugo có ý phê phán Voltaire (1694-1778) một hình tượng có tính đại diện cho những triết gia Khai sáng của Pháp đã thất bại trong việc mang tới những tiến bộ cho xã hội đương thời của Pháp.